

Số: 142/2022/QĐST - HNGĐ

C, ngày 29 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 230/2022/TLST - HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thảo N, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp S4, xã MC, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Trần Thanh U, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp S4, xã MC, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đoàn Thảo N với ông Trần Thanh U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đoàn Thảo N với ông Trần Thanh U tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có hai người con chung tên Trần Thị Ngọc D, sinh ngày 07/12/2017 và Trần Đoàn Anh K, sinh ngày 11/6/2019; hiện đang sống chung với ông U. Khi ly hôn, bà N và ông U tự nguyện thỏa thuận quyền nuôi con như sau: Ông U được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Thị Ngọc D, sinh ngày 07/12/2017 và cháu Trần Đoàn Anh K, sinh ngày 11/6/2019.

Sau khi ly hôn, bà N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết bà N có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền yêu cầu cấp dưỡng nhưng ông Trần Thanh U chưa đặt ra yêu cầu bà Đoàn Thảo N phải cấp dưỡng nuôi cháu Trần Thị Ngọc D và cháu Trần Đoàn Anh K nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung*: Bà N và ông U khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Bà N và ông U xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm*: Bà Đoàn Thảo N tự nguyện nộp số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân, nhưng được cản trừ vào 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà bà N đã nộp tại biên lai số AA/2020/0010419, ngày 01 tháng 6 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Hoàn trả cho bà Đoàn Thảo N 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ông Trần Thanh U không phải nộp phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã MC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh